BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN BẮC

## CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:364/2022/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải Phòng, ngày 30 tháng 12 năm 2022

CÔNG VĂN ĐẾN

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật vùng nước trước bến số 1, 2 cảng Định Vũ

-To CWIT

HPG-123-2022

Vùng biển

: Hải Phòng

Tên luồng

: Hải Phòng

Căn cứ đơn đề nghị công bố thông báo hàng hải số 397/CĐV-KT ngày

(12/2022 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ;

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm toàn hàng hải miền Bắc thông báo về thông số kỹ thuật vùng nước trước bến số 1, 2 cảng Đình Vũ, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 Hải đồ" như sau:

1. Trong phạm vi vùng nước trước bến số 1, 2 cảng Đình Vũ được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
A	20°50'37.8"	106°46'01.6"	20°50'34.2"	106°46'08.4"
G	20°50'38.6"	106°46'02.2"	20°50'35.0"	106°46'09.0"
K	20°50'30.4"	106°46'14.1"	20°50'26.8"	106°46'20.9"
D	20°50'29.6"	106°46'13.5"	20°50'26.0"	106°46'20.2"

Độ sâu đạt: 8.7m (tám mét bảy).

2. Trong phạm vi vùng nước từ luồng hàng hải đến vùng nước trước bến số 1, 2 cảng Đình Vũ được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
G	20°50'38.6"	106°46'02.2"	20°50'35.0"	106°46'09.0"
Н	20°50'39.9"	106°46'03.3"	20°50'36.3"	106°46'10.1"

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
I	20°50'31.7"	106°46'15.1"	20°50'28.1"	106°46'21.9"
K	20°50'30.4"	106°46'14.1"	20°50'26.8"	106°46'20.9"

Độ sâu đạt: 7.2m (bảy mét hai).

Ghi chú: - Hải đồ cần cập nhật: VN50008, V14N0008;

- Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ http://www.vms-north.vn



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

MỘT THÀNH VIỀN

1

## Nơi nhận:

- Bô GTVT;
- Bộ tư lệnh Hải quân;
- Cuc Hàng hải Việt Nam (kèm theo bình đồ);
- Báo Giao thông;
- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam:
  - + Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí VIETSOVPETRO (VSP) WPHO Ngàyễn Phúc Chính
  - + Tổng công ty CP Dịch vu Kỹ thuật Dầu khí (PTSC);
  - + Công ty Cổ phần Vận tải khí Quốc tế (GAS SHPPING);
- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
- Hiệp hội Cảng biển Việt Nam;
- Cảng vụ hàng hải Hải Phòng (kèm theo bình đồ);
- Công ty CP Cảng Hải Phòng;
- Cảng vu đường thủy khu vực I;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để thông báo trên đài duyên hải);
- Phòng Cảnh sát giao thông thủy Công an Hải Phòng;
- Sở Giao thông vận tải Hải Phòng;
- Đại lý hàng hải Hải Phòng (VOSA Hải Phòng);
- Đại lý hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn);
- Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO);
- Công ty Vận tải biển III (VINASHIP);
- Công ty Vận tải và cung ứng xăng dầu đường biển;
- Công ty Vận tải biển Sài Gòn;
- Công ty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (VITRANCHART);
- Công ty Vận tải và thuê tàu VIETFRACH (Hải Phòng);
- Công ty Vận tải thuỷ Bắc;
- Công ty Cổ phần đại lý vận tải SAFI (Hải Phòng);
- Công ty TNHH Hoàng Đạt;
- Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ (3b);
- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc;
  - + Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực II (kèm theo bình đồ);
  - + Xí nghiệp BĐATHH Đông Bắc Bộ;
  - + Xí nghiệp Khảo sát BĐATHH miền Bắc;
  - + Phòng KTKH, HTQT;
  - + Luu: VP, BÐATHH.